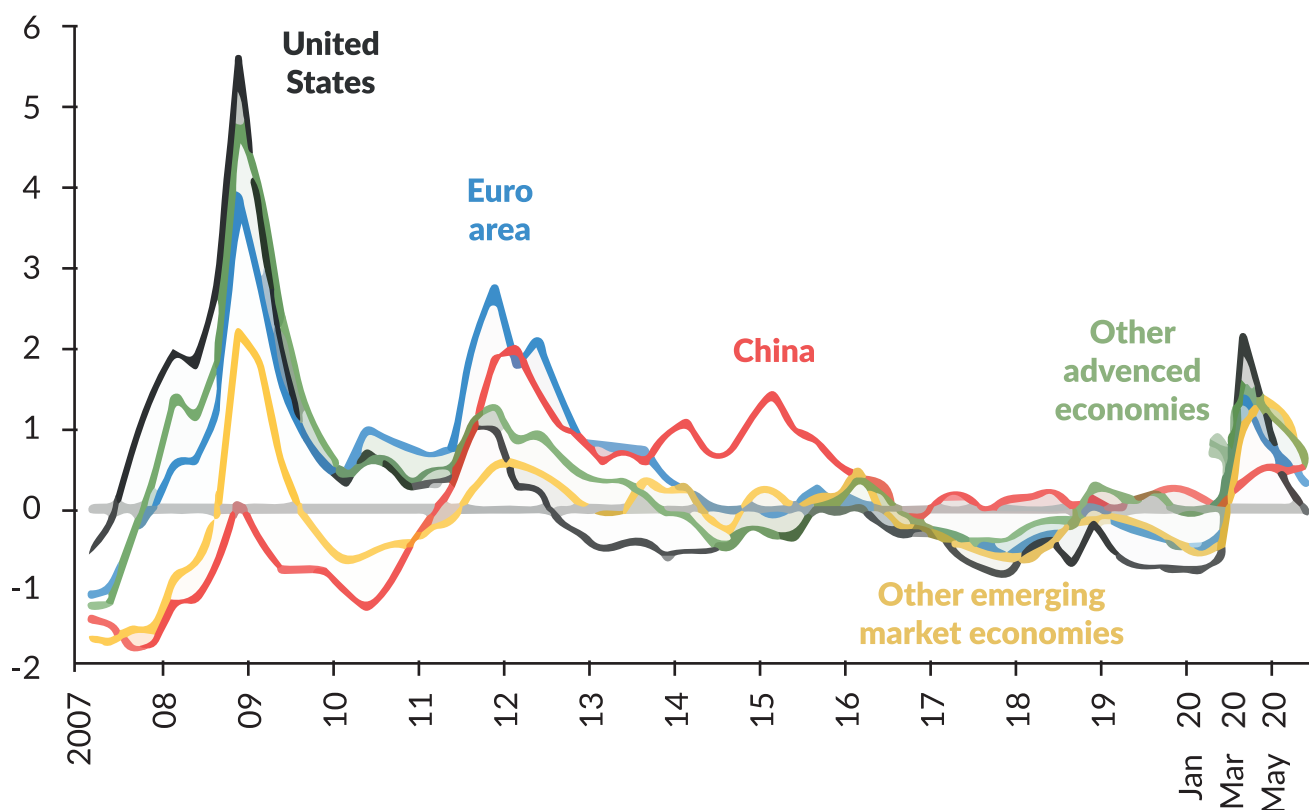




VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
THƯ VIỆN QUỐC HỘI

THÔNG TIN
THAM KHẢO

GÓC NHÌN CHUYÊN GIA
VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI
TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID-19



HỆ THỐNG CUNG CẤP THÔNG TIN

Tài khoản

Mật khẩu

☐ Ghi nhớ mật khẩu

[Đăng nhập](#)



Số 04
10/2020

THÔNG TIN THAM KHẢO

THƯ VIỆN QUỐC HỘI

Chỉ đạo biên soạn:

Phạm Đình Toàn, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội
Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

Chịu trách nhiệm nội dung:

Lê Hoàng Anh, Giám đốc Thư viện Quốc hội

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Văn phòng Quốc hội

Phát hành:

Vụ Hành chính
In 1000 cuốn, khổ 21cmx29cm

Biên tập và sửa bản in:

Lê Hoàng Anh, Trịnh Ngọc Cường, Đinh Thị Hạnh Mai, Lê Hà Vũ, Trần Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Hải Hà, Trần Thị Thúy

Thiết kế bìa:

Nguyễn Vĩnh

Ảnh bìa:

Minh họa chính sách tài khóa, tiền tệ.
Nguồn: IMF, Global Financial Stability Update, T6/2020

Liên hệ và góp ý xin gửi về:

Thư viện Quốc hội, Văn phòng Quốc hội

Địa chỉ: Nhà Quốc hội, Đường Độc lập, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 84. 080.41451;
Email: thuvienquochoi@quochoi.vn

MỤC LỤC SỐ 04/2020

Vấn đề và chính sách

4. Triển vọng kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2021

10. Mục tiêu kép và những thách thức đặt ra

14. Nông nghiệp Việt Nam: vai trò, sứ mệnh và những khó khăn cần tháo gỡ

21. Tác động của Covid-19 đến lao động, việc làm ở nước ta và khuyến nghị chính sách

26. Tận dụng cơ hội EVFTA để phục hồi kinh tế sau dịch Covid-19

30. Bàn về thu thập, khai thác và sử dụng dữ liệu cá nhân trong bối cảnh hiện nay ở nước ta

Lập pháp nước ngoài

36. Giao dịch thương mại điện tử: xu hướng phát triển, các giải pháp tránh thất thu thuế ở các nước và hàm ý cho Việt Nam

45. Kinh nghiệm một số quốc gia về bảo vệ thông tin cá nhân trong thương mại điện tử

52. Thông tin về kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học ở một số nước trên thế giới

60. Mạng xã hội với giới trẻ: tác động và chính sách ở một số nước

66. Kinh nghiệm thu hồi đất cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng của một số quốc gia trên thế giới

Thông tin định lượng

71. Kết quả khảo sát XHH: Thực hiện chính sách, pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

76. Dự báo kinh tế Việt Nam 2020 và 2021 của một số tổ chức quốc tế

Giới thiệu sách

78. Một cuốn sách, nhiều đóng góp

Tài liệu số

80. Đầu tư trực tiếp nước ngoài trong bộ sưu tập số về kinh tế của Thư viện Quốc hội

*Lưu hành nội bộ

THÔNG TIN THAM KHẢO



LỜI GIỚI THIỆU

Kính thưa Quý đại biểu và bạn đọc!

Theo Chương trình hoạt động của Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội sẽ thảo luận về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và 5 năm 2016-2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến mục tiêu chủ yếu và một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

Để cung cấp thêm thông tin tham khảo chuyên sâu phục vụ Quốc hội, tiếp thu những góp ý của bạn đọc về 03 số ấn phẩm Thông tin tham khảo đã phát hành, Thư viện Quốc hội tiếp tục tổ chức biên soạn Thông tin tham khảo số 04/2020 với chủ đề: Góc nhìn chuyên gia về một số vấn đề kinh tế - xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Ấn phẩm số 4 bao gồm 15 bài nghiên cứu, bài giới thiệu được sắp xếp theo 05 chuyên mục: Vấn đề và chính sách, Lập pháp nước ngoài, Thông tin định lượng, Giới thiệu sách, Tài liệu số, với sự tham gia của các chuyên gia và đội ngũ nghiên cứu của Thư viện Quốc hội. Các bài viết trong ấn phẩm này được lựa chọn, xem xét cẩn trọng, cố gắng biên tập ngắn gọn, vừa tôn trọng ý kiến của tác giả, vừa bảo đảm tính khách quan.

Thư viện Quốc hội xin trân trọng gửi đến các vị đại biểu Quốc hội và quý bạn đọc để nghiên cứu, tham khảo. Chúng tôi rất mong nhận được phản hồi từ quý vị để ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng Thông tin tham khảo trong các số tiếp theo.

THƯ VIỆN QUỐC HỘI

BÀN VỀ THU THẬP, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY Ở NƯỚC TA

Nguyễn Hưng Quang & Lê Mai Phương⁹



Hình minh họa về bảo vệ thông tin cá nhân trực tuyến. Nguồn: Internet

Việt Nam đang thực hiện chuyển đổi số quốc gia và tận dụng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Dữ liệu cá nhân là một trong những trụ cột để phát triển quốc gia số. Tuy nhiên, việc khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu cá nhân đang là vấn đề cần phải có sự quan tâm đúng mức; đặc biệt là từ khi thế giới và Việt Nam đối mặt với Đại dịch Covid-19.

1. Vài nét về tình hình và nhu cầu sử dụng dữ liệu cá nhân

Trong nhiều năm trở lại đây, tình trạng thu thập và mua bán thông tin cá nhân, hay vô ý hoặc cố ý phát tán thông tin cá nhân là một vấn

đề được thảo luận và tranh luận nhiều trên các diễn đàn chính thức và diễn đàn mạng xã hội. Theo báo cáo của Bộ Công an, nhiều tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc có liên quan đến hoạt động mua bán, sử dụng trái phép thông tin cá nhân (dưới hình thức dữ liệu cá nhân) trên không gian mạng, bao gồm việc mua bán thông tin mà các tổ chức, cá nhân đó tự thu thập, xử lý và mua bán thông tin được thu thập trái phép từ hệ thống nội bộ của các cơ quan, nhà nước hoặc hệ thống chính quyền điện tử về giáo dục, y tế, chứng khoán, bệnh viện và từ các cơ sở dữ liệu của doanh nghiệp¹⁰... Cũng đã có những

9. Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự

10. Bộ Công an, Báo cáo thực trạng công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân, 2019, <http://bocongan.gov.vn/vanban/Pages/van-ban-moi.aspx?ItemID=418>

đề xuất tảo bạo từ cơ quan nhà nước cho phép “được thu phí dịch vụ đối với việc cung cấp, chia sẻ các dữ liệu dân cư”¹¹.

Trên thực tế, hoạt động thu thập dữ liệu cá nhân trên không gian mạng (các trang tìm kiếm, mạng xã hội, thương mại điện tử...) hay trên không gian thực (siêu thị, cửa hàng) vẫn diễn ra hàng ngày. Những dữ liệu cá nhân này được số hoá và để sử dụng dưới dạng thô (thông tin trực tiếp) hoặc được xử lý, phân tích bằng công nghệ thông tin. Thực tiễn phát triển kinh doanh hiện nay dựa nhiều vào các phân tích thống kê, phân tích hành vi cá nhân nên đã hình thành và phát triển một thị trường về chia sẻ thông tin cá nhân dưới hình thức dữ liệu chưa qua xử lý hoặc đã qua xử lý. Vấn đề này đòi hỏi Nhà nước cần có biện pháp can thiệp thích hợp để hạn chế các hành vi mua bán dữ liệu cá nhân trái pháp luật, sử dụng dữ liệu cá nhân vào những mục đích bị pháp luật cấm, nhưng cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các nghiên cứu, phân tích định lượng dựa trên dữ liệu cá nhân phục vụ cho sự phát triển kinh tế, xã hội, môi trường và bảo đảm an ninh, quốc phòng.

2. Khung pháp luật về thông tin cá nhân tại Việt Nam

a) Khung pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân

Khái niệm “thông tin cá nhân” được quy định tại Luật An toàn thông tin mạng 2015 “là thông tin gắn với việc xác định danh tính của một người cụ thể.”¹² Ngoài ra, thông tin cá nhân đã được ghi nhận tại nhiều văn bản luật dưới các thuật ngữ khác nhau, như “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”, “bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác”. Bên cạnh đó, dữ liệu là “thông tin dưới dạng ký

hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự”¹³. Do vậy, có thể hiểu dữ liệu cá nhân là thông tin gắn với việc xác định danh tính của một người cụ thể dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự. Theo đó, những thông tin này là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ.¹⁴ Xét từ thời điểm ban hành những văn bản luật nói trên, có thể thấy hầu hết những quy định liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân đều được xây dựng dựa theo quy định tại Điều 21 Hiến pháp 2013.

Trước 2013, thuật ngữ “thông tin riêng” cũng như việc thu thập, xử lý và sử dụng, lưu trữ, cung cấp thông tin cá nhân trên môi trường mạng cũng đã được quy định tại Luật Công nghệ thông tin 2006 theo hướng tôn trọng quyền của chủ thể thông tin cá nhân và bảo vệ quyền bí mật và bất khả xâm phạm của những thông tin này¹⁵. Ngoài ra, Luật Giao dịch điện tử 2005 cũng đã đề cập đến thuật ngữ “thông tin về bí mật đời tư”, Luật Viễn thông 2009 đề cập thuật ngữ “thông tin riêng” và yêu cầu đảm bảo bí mật đối với những thông tin này¹⁶. Từ đó, có thể thấy rằng khung pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân đã được thiết lập và phát triển trong một khoảng thời gian tương đối dài và đang dần hoàn thiện.

Liên quan đến cơ chế tự bảo vệ thông tin cá nhân, khi bị xâm phạm thông tin cá nhân, tùy theo chủ thể xâm phạm, cá nhân có thể thực hiện thủ tục khiếu nại, tố cáo hoặc thủ tục tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp

13. Luật Giao dịch điện tử 2005, Điều 4, khoản 5

14. Hiến pháp 2013, Điều 21; Bộ luật dân sự 2015, Điều 38; Văn bản hợp nhất 01/VBHN-VPQH năm 2017 hợp nhất Bộ luật Hình sự, Điều 159, Điều 288; Điều 290, Điều 291; Luật An ninh mạng 2018, Điều 17, khoản 1; Luật An toàn thông tin mạng 2015, Điều 4, khoản 2

15. Luật Công nghệ thông tin 2006, Điều 21, Điều 22, Điều 72

16. Luật Giao dịch điện tử 2005, Điều 46, khoản 2; Luật Viễn thông 2009, Điều 6, khoản 3, khoản 4; Điều 12, khoản 3; Điều 16, khoản 1, điểm d

11. Báo Pháp luật Tp. Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hà Nội nói về đề xuất chia sẻ dữ liệu dân cư, 2018, <https://plo.vn/phap-luat/chu-tich-ha-noi-noi-ve-de-xuat-chia-se-du-lieu-dan-cu-779753.html>

12. Luật An toàn thông tin mạng 2015, Điều 3, khoản 15

của mình. Theo đó, thủ tục khiếu nại, tố cáo hoặc tố tụng hành chính được áp dụng trong trường hợp các chủ thể xâm phạm quyền là cá nhân, tổ chức, cơ quan có thẩm quyền trong hệ thống nhà nước. Đối với tổ chức, cá nhân không thuộc hệ thống nhà nước, cá nhân bị xâm phạm có thể tố cáo, tiến hành thủ tục tố tụng dân sự để bảo vệ quyền được bảo đảm “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”...¹⁷ Như vậy, có thể thấy rằng, hệ thống pháp luật Việt Nam đã có khung pháp lý tương đối đầy đủ về cơ chế tự bảo vệ thông tin cá nhân. Việc tự bảo vệ thông tin cá nhân sẽ phụ thuộc vào cơ chế bảo đảm thực thi pháp luật.

Bên cạnh các quy định bảo vệ thông tin cá nhân, hệ thống pháp luật Việt Nam có các quy định về chế tài, cơ chế để bảo vệ thông tin cá nhân, bao gồm dữ liệu cá nhân. Có ý kiến cho rằng, các chế tài của Việt Nam chưa đủ sức răn đe các hành vi vi phạm pháp luật trong việc mua bán, chia sẻ, phát tán dữ liệu cá nhân bất hợp pháp; cơ chế bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam chưa thực sự là rõ ràng nên dẫn đến khó khăn trong việc truy cứu, xử lý các hành vi vi phạm¹⁸.

b) Khung pháp luật cho phép thu thập, chia sẻ thông tin cá nhân

Thông thường, việc thu thập thông tin cá nhân chỉ được tiến hành trên cơ sở có sự đồng ý của chủ thể thông tin¹⁹. Trên thực tế, việc cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác được người dân thực hiện vô cùng phổ biến, ví dụ như với hành động điền mẫu đơn làm thẻ tích điểm, thực hiện các cuộc khảo sát của tổ chức cung cấp dịch vụ, cung cấp thông

tin mở tài khoản mạng xã hội (như facebook, zalo) hoặc mở tài khoản email (như gmail, yahoo mail ... về bản chất người dân đã đồng ý cung cấp thông tin cá nhân của mình cho các tổ chức xử lý thông tin. Việc thu thập thông tin trong những trường hợp trên thường phục vụ cho công tác quản lý thông tin khách hàng, phân tích nhu cầu sử dụng của khách hàng...

Cũng cần lưu ý rằng, chủ thể xử lý thông tin chỉ có thể cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin cá nhân đã thu thập, tiếp cận, kiểm soát cho bên thứ ba trong trường hợp (i) có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân đó hoặc (ii) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền²⁰. Pháp luật về giao dịch điện tử cũng nghiêm cấm hành vi sử dụng, cung cấp hoặc tiết lộ thông tin về bí mật đời tư hoặc thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác mà chủ thể tiếp cận hoặc kiểm soát được trong giao dịch điện tử nếu không được sự đồng ý của chủ thể thông tin²¹. Như vậy, trong trường hợp chủ thể thông tin cá nhân đó đồng ý cho chủ thể thu thập thông tin được chia sẻ thông tin với bên thứ ba thì chủ thể thu thập thông tin có quyền chia sẻ. Đây là một cơ sở cho các giao dịch trao đổi thông tin cá nhân.

Ngoài ra, một số thông tin liên quan đến cá nhân nhưng không gắn với việc xác định danh tính của một người cụ thể và không thuộc vào phạm vi cấm của luật cũng đang được trao đổi, mua bán, ví dụ như thông tin liên quan đến xu hướng mua sắm thời trang theo độ tuổi tại khu vực A, quận B, tỉnh C, thông tin về xu hướng tìm kiếm trên mạng internet... Những thông tin này không gắn với bất kỳ một danh tính cá nhân cụ thể nào nhưng rõ ràng có liên quan đến hành vi của một tập thể cá nhân. Những thông tin cá nhân này đã được xử lý dưới hình thức dữ liệu, báo cáo phân tích về thị trường, xu hướng hành vi...

17. Xem thủ tục tại các văn bản luật: Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật Tố tụng hành chính 2015, Luật Khiếu nại 2011, Luật Tố cáo 2018

18. Bộ Công an, Báo cáo thực trạng công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân, 2019, <http://bocongan.gov.vn/vanban/Pages/van-ban-moi.aspx?ItemID=418>

19. Luật An toàn thông tin mạng 2015, Điều 17, khoản 1

20. Luật An toàn thông tin mạng 2015, Điều 17, khoản 1, điểm c

21. Luật Giao dịch điện tử 2005, Điều 46, khoản 2

Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thường xảy ra trong một số trường hợp nhất định, tiêu biểu là để phục vụ mục đích bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyền được thu thập thông tin cá nhân. Ví dụ: cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, đồ vật khi có căn cứ xác định liên quan đến hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia²² hoặc Công an nhân dân có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, đồ vật khi có căn cứ xác định liên quan đến hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội²³,...

Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề trong việc thu thập, xử lý thông tin cũng như góp phần tăng cường bảo vệ thông tin cá nhân, chống mua bán, chia sẻ thông tin cá nhân bất hợp pháp, vào ngày 29/9/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị quyết 138/NQ-CP của Chính phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân và giao cho Bộ Công an nghiên cứu, xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, trình Chính phủ trong quý I/2021.

Theo dự kiến của Bộ Công an vào đầu năm 2020, Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân cần phải đáp ứng một số yêu cầu cơ bản, bao gồm: (i) Yêu cầu từ sự phát triển kinh tế số và ứng dụng khoa học - công nghệ vào đời sống xã hội; (ii) Yêu cầu từ công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; (iii) Yêu cầu cấp bách của việc triển khai Chính phủ điện tử và thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; (iv) Yêu cầu nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhất là các thông tin về lý lịch cá nhân, mối quan hệ, tình trạng sức khỏe, tài

chính... ; (v) Yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật một số quốc gia trên thế giới về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong đó có Quy định bảo vệ dữ liệu chung của Liên minh châu Âu (GDPR). Với 05 (năm) yêu cầu được xác định như vậy, Bộ Công an dự kiến xây dựng nghị định quy định về dữ liệu cá nhân; các điều kiện và quy trình xử lý, bảo vệ, xử lý vi phạm về dữ liệu cá nhân; trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân²⁴.

Tuy nhiên, các yêu cầu của thực tiễn nêu trên không chỉ có thể giải quyết tại một văn bản quy phạm pháp luật, như dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, mà cần phải giải quyết tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật cũng như các hành động cụ thể và quyết liệt từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Một số khuyến nghị

a) Xác định nội hàm khái niệm “dữ liệu cá nhân”

Hiện tại chưa có văn bản nào xác định phạm vi của khái niệm “thông tin cá nhân” hay dữ liệu cá nhân nào thuộc về “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”, “thông tin về bí mật đời tư”, “thông tin riêng”. Thực tế, thông tin cá nhân là rất đa dạng, như thông tin về mô tả cá nhân (tên, tuổi, ngày sinh, nơi sinh, chiều cao, cân nặng...), thông tin về định danh (số chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân), thông tin về sức khỏe (nhóm máu, đặc điểm về thể chất, lịch sử bệnh tật), thông tin về tài chính cá nhân (số thẻ tín dụng, số tài khoản và thông tin dư nợ tín dụng), thông tin về thói quen và xu hướng cá nhân (thói quen tra cứu trên môi trường mạng, thói quen mua sắm, đi lại hay sở thích của cá nhân và gia đình, xu hướng tính dục), thông tin về công việc cá nhân (hồ sơ nhân sự), thông tin về lý lịch tư pháp (lịch sử về tiền án, tiền sự)...

22. Luật An ninh Quốc gia 2004, Điều 24, khoản 1, điểm b

23. Luật Công an nhân dân 2014, Điều 15, khoản 15

24. Bộ Công an, Dự thảo tờ trình dự kiến xây dựng Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, <http://bocongan.gov.vn/vanban/Pages/van-ban-moi.aspx?ItemID=418>

Việc không có một định nghĩa để giải thích các khái niệm này có thể đã làm khó khăn cho công tác bảo vệ thông tin cá nhân, trong đó có dữ liệu cá nhân. Đồng thời, không có định nghĩa cụ thể cũng tạo nên khó khăn trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu cá nhân để nghiên cứu về xu hướng tiêu dùng, công tác quản trị nhà nước, chăm sóc sức khỏe, theo dõi dịch bệnh... cho các mục tiêu phát triển về kinh tế và xã hội, bảo vệ sức khỏe, môi trường. Thực tế trong thời gian qua cho thấy, nhiều vụ việc phát tán, sử dụng sai mục đích, mong muốn của chủ thể thông tin đã làm ảnh hưởng tới cuộc sống của chủ thể thông tin và là một vấn đề nhức nhối, gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhưng bên cạnh đó, cũng có những trường hợp thu thập thông tin cá nhân phục vụ cho công tác phòng ngừa dịch bệnh có hiệu quả mà không làm lộ “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”, như ứng dụng Bluezone²⁵. Do đó, cần xây dựng nội hàm cho khái niệm “thông tin cá nhân”, “dữ liệu cá nhân” để đẩy mạnh công tác bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân, từ đó thực hiện những mục tiêu phát triển về kinh tế và xã hội, bảo vệ sức khỏe, môi trường.

b) Xây dựng các tiêu chí về dữ liệu cá nhân

Cùng với việc xác định nội hàm dữ liệu cá nhân, các tiêu chí dữ liệu cá nhân cần được xây dựng để có thể bảo vệ được thông tin cá nhân được tốt hơn, đặc biệt là các thông tin cá nhân thuộc về “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư” theo quy định của Hiến pháp 2013 và các luật liên quan. Mặt khác, tiêu chí về dữ liệu cá nhân cũng giúp cho việc khai thác, sử dụng dữ liệu cá nhân để phát triển kinh tế, quản trị nhà nước, chăm sóc sức khỏe, theo dõi dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Vấn đề này cũng phù hợp với một số văn bản

luật cho phép các cơ quan nhà nước được chủ động thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân mà không cần có sự đồng ý của chủ thể thông tin, như Luật An ninh quốc gia 2004, Luật Công an nhân dân 2014, Luật An toàn thông tin mạng 2015...

Do đó, việc xây dựng tiêu chí dữ liệu cá nhân có thể nghiên cứu một số phương án sau:

- Các tiêu chí “dữ liệu cá nhân cần được bảo vệ nghiêm ngặt”, tiêu chí “dữ liệu cá nhân nhạy cảm” hoặc “thông tin dưới dạng “thô” chưa qua phân tích” là những dữ liệu cá nhân trực tiếp liên quan đến “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”. Những dữ liệu cá nhân này không được phép thu thập, chia sẻ, sử dụng nếu chủ thể thông tin không cho phép trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- Các tiêu chí “dữ liệu cá nhân có liên quan gián tiếp đến “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư” mà các tổ chức, cá nhân khác có thể được thu thập, chia sẻ, sử dụng có điều kiện”; và

- Các tiêu chí “dữ liệu cá nhân cho phép được chia sẻ, công bố, phổ biến” sau khi đã được phân tích, xử lý bằng nhiều hình thức, cấp độ để không còn có thể truy xuất được “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư” của bất kỳ một chủ thể thông tin nào, ví dụ như ứng dụng Bluezone về phòng ngừa dịch COVID-19 hiện nay.

c) Củng cố cơ chế bảo vệ dữ liệu cá nhân

Theo các quy định pháp luật hiện hành, cá nhân khi bị xâm phạm thông tin cá nhân thì tùy theo chủ thể xâm phạm mà thực hiện thủ tục khiếu nại, tố cáo hoặc thủ tục tố tụng để bảo vệ thông tin cá nhân, trong đó có dữ liệu cá nhân. Theo đó, thủ tục khiếu nại, tố cáo hoặc tố tụng hành chính được áp dụng trong trường hợp các chủ thể xâm phạm quyền là cá nhân, tổ chức, cơ quan có thẩm quyền trong hệ thống nhà

25. Bluezone là một ứng dụng cảnh báo nếu người sử dụng đã tiếp xúc người nhiễm Covid-19. Ứng dụng này ẩn danh của người sử dụng với người khác, không thu thập vị trí người dùng và cam kết bảo mật dữ liệu, xem thêm <https://bluezone.gov.vn/>

nước. Đối với tổ chức, cá nhân không thuộc hệ thống nhà nước, cá nhân bị xâm phạm có thể tiến hành thủ tục tố cáo, tố tụng dân sự để bảo vệ quyền được bảo đảm “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”.

Thực tế, các thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc tố tụng tại toà án vẫn còn là khá phức tạp, tốn kém về thời gian, công sức và chi phí đối với người dân. Đặc biệt, yêu cầu trên thực tiễn về giải quyết khiếu nại, tố cáo hay tố tụng đối với chứng cứ chứng minh hành vi xâm phạm trên môi trường mạng, điện tử còn khá thách thức đối với chủ thể thông tin bị xâm phạm cũng như đối với cá nhân, tổ chức, cơ quan giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo hoặc đơn khởi kiện. Điều này đã dẫn đến tình trạng số vụ việc khiếu nại, tố cáo hay khởi kiện tại toà án liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân hay dữ liệu cá nhân còn ít. Hơn nữa, trong trường hợp đơn khiếu nại, đơn tố cáo hay đơn khởi kiện được chấp nhận thì việc bảo đảm thi hành quyết định hành chính hay bản án của toà án cũng gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, cá nhân khiếu nại, tố cáo hay khởi kiện để bảo vệ thông tin cá nhân cũng khó khăn trong việc yêu cầu chủ thể xâm phạm bồi thường thiệt hại, bao gồm cả chi phí kiện tụng. Thực tiễn này đòi hỏi cơ quan có thẩm quyền hoặc Toà án nhân dân tối cao cần ban hành hướng dẫn hoặc án lệ đối với việc bồi hoàn thiệt hại thực tế cho chủ thể thông tin bị xâm phạm bên cạnh xử phạt đối với hành vi xâm phạm.

Cùng với cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo hay tố tụng, các cơ quan công an, cơ quan thanh tra về thông tin truyền thông, văn hoá cũng cần tích cực hơn nữa trong việc giám sát, thanh tra và điều tra để phát hiện các hành vi mua bán, sử dụng trái phép thông tin cá nhân, trong đó có dữ liệu cá nhân. Tuy nhiên, để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện được tốt yêu cầu này thì khái niệm và tiêu chí về thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân cần phải được xác định và xây dựng trong các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu cá nhân

Bên cạnh việc xây dựng tiêu chí về dữ liệu cá nhân được chia sẻ, công bố, phổ biến sau khi đã được phân tích, xử lý bằng nhiều hình thức, pháp luật cũng nên quy định thống nhất về thủ tục, điều kiện để các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thể tiếp cận, sử dụng, chia sẻ dữ liệu cá nhân của các đối tượng khác mà không bị xâm phạm vào các quy định về bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân. Mặc dù một số quy định pháp luật đã cho phép các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống nhà nước được phép thu thập thông tin cá nhân nhưng chưa có một quy trình, thủ tục, điều kiện thống nhất cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thu thập, chia sẻ, công bố, phổ biến thông tin cá nhân phải thực hiện. Việc thống nhất quy trình, thủ tục, điều kiện này vừa giúp cho việc quản lý thông tin cá nhân được tốt hơn nhưng cũng giúp tạo điều kiện thuận cho việc tiếp cận, sử dụng, chia sẻ dữ liệu cá nhân theo đúng nhu cầu của quản lý nhà nước, phát triển kinh tế, bảo vệ sức khỏe và môi trường. Có thể thấy, những ứng dụng về phòng ngừa bệnh tật, như Bluezone hay ứng dụng về cảnh báo mật độ giao thông, đo lường ô nhiễm không khí... trong giai đoạn hiện nay đã phát huy những tác dụng cụ thể cho xã hội và công tác quản trị công mà không xâm phạm tới quyền được bảo vệ “bí mật cá nhân”, “bí mật gia đình”, “thông tin về đời sống riêng tư”./.

